

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 214/2024/HS-ST
Ngày: 27-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vòng Cảnh Mỹ Dung

Bà Huỳnh Thị Thùy Dương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Cẩm Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:** Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 213/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 226/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh D, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2001 tại tỉnh Bình Dương. Nơi cư trú: Số 02, Tổ 54, Khu phố 7, phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H và bà Võ Thị H; bị cáo có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- **Bị hại:** Bà Lê Thị B, sinh năm 1960 (chết).

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Ông Nguyễn Văn C (chồng bị hại), sinh năm 1957; bà Nguyễn Thị Thảo Q (con ruột bị hại), sinh năm 1982 và ông Nguyễn Lê V (con ruột bị hại), sinh năm 1984; cùng cư trú: Số 52/35, Tổ 35, Khu phố 4, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1971 và bà Võ Thị H, sinh năm 1970; cùng cư trú: Số 02, Tổ 54, Khu phố 7, phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết M; nơi cư trú: Số 10/69, Khu phố 7, phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh D không có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1. Khoảng 19 giờ ngày 06/5/2018, D điều khiển xe mô tô hiệu MAJESTY, màu sơn đỏ, dung tích xilanh 108cm³, biển số 61T3 – 1139 đi trên đường ĐX 127 theo hướng từ giao lộ đường ĐX 127 và đường Huỳnh Thị Hiếu về hướng giao lộ đường ĐX 127 và đường Lê Chí Dân, trong tình trạng không có đèn chiếu sáng (do đèn xe mô tô biển số 61T3 – 1139 bị hỏng và không có đèn đường), thời tiết mưa nhỏ, phương tiện lưu thông trên đường vắng; khi đi đến khu vực đoạn đường cong, thuộc Khu phố 6, phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một do D không làm chủ tốc độ và tay lái đã để xe mô tô biển số 61T3 – 1139 chạy sang phần đường bên trái, dẫn đến va chạm trực diện với xe mô tô hiệu Honda, dung tích xilanh 49cm³, biển số 61FC - 6998 do bà Lê Thị B điều khiển đi từ hướng ngược lại; hậu quả làm bà Lê Thị B chết tại chỗ, D bị thương và 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Tại sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 06/5/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, thể hiện:

- Hiện trường khám nghiệm là đoạn đường ĐX 127, mặt đường được trải nhựa bê tông bằng phẳng, có chiều rộng là 07m, đường ĐX 127 được chia thành 02 phần đường xe đi bởi vạch sơn dích liền. Đoạn đường xảy ra tai nạn cong từ trái qua phải theo hướng xe đi từ đường Lê Chí Dân về hướng đường Huỳnh Thị Hiếu.

- Điểm mốc và mép đường nơi xảy ra tai nạn: Lấy trụ điện số 1C9 làm điểm mốc, đo vẽ vào mép lề phải đường ĐX127 theo hướng xe đi từ đường Lê Chí Dân hướng về đường Huỳnh Thị Hiếu.

- Sau khi tai nạn xảy ra hiện trường còn để lại như sau:

- + Xe mô tô biển số 61T3 – 1139 ngã nghiêng qua phải, cụm bánh trước bị gãy rời trục cổ, trục cổ cách mép lề phải là 02m, trục bánh sau cách mép lề phải là 3,4m và cách trụ điện số 1C9 là 19,7m.

- + Xe mô tô biển số 61FC – 6998 ngã nghiêng qua phải, trục bánh trước cách mép lề phải là 1,2m, trục bánh sau cách mép lề phải là 2,2m và cách trục cổ xe mô tô biển số 61T3 - 1139 là 0,3m.

+ Nạn nhân tử vong với tư thế nằm ngửa, vị trí đầu nạn nhân cách mép lề phải là 1,3m, chân nạn nhân cách mép lề phải là 1,4m và cách trục bánh trước xe mô tô biển số 61FC – 6998 là 1,4m.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 07/5/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, xác định:

Dấu vết trên phương tiện xe mô tô biển số 61T3 – 1139 như sau: Đầu tay phanh bên phải bị gãy, mặt nạ xe bị va chạm bể, trụ cổ xe bị va chạm gãy, vành bánh trước bị va chạm bể, trầy xước sơn trên diện rộng, niềng bánh trước bị va chạm cong thụng kim loại, mặt ngoài phuộc bánh trước bên trái bị va chạm trầy khuyết kim loại; cần khởi động số bị cong từ trước về sau, đầu gác chân trước bên phải bị mài mòn do ngã, cao su gác chân trước bên trái bị va chạm trượt từ trong ra ngoài.

Dấu vết trên phương tiện xe mô tô biển số 61FC - 6998 như sau: Đầu tay cầm bên phải bị mài mòn do ngã, vỏ để đồ phía trước bị va chạm thụng mốp từ trước về sau, ½ về phía trước bị va chạm bể, niềng bánh trước bên trái bị va chạm cong kim loại kích thước (13 x 03cm), phuộc bánh trước bên trái bị va chạm trầy xước sơn kích thước (06 x 17cm), đầu bu lông trục bánh trước bên trái bị trầy xước kim loại, đầu cần khởi động số bị va chạm cong kim loại từ trước về sau; đầu gác chân trước bên phải bị mài mòn cao su do ngã; ba ga phía sau bên phải bị trầy xước kim loại; mặt ngoài hệ thống mài mòn kim loại.

Tại Kết luận giám định tử thi số 349/GDPY ngày 09/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết bà Lê Thị B là do: Đa chấn thương, chấn thương sọ não, vỡ lún xương hộp sọ, xuất huyết nội sọ.

Tại Kết luận giám định số 3059/KL-KTHS (CH) ngày 02/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

1. Dấu vết va chạm giữa xe gắn máy hai bánh biển số 61FC-6998 và xe mô tô hai bánh biển số 61T3-1139: Các dấu vết gãy khuyết mũi về trước, trượt xước cong biến dạng kim loại ở mặt trước phuộc trước bên trái, cong cạnh trái vành bánh xe trước, cong đầu cần số xe và gãy rời cổ xe mô tô hai bánh biển số 61T3-1139 có chiều từ trước về sau (ảnh 4, 6, 10, 11, 13 Bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với các dấu vết gãy khuyết mũi về trước, cong giỏ xe, trượt xước bám dính chất màu sáng ở đầu trái trục bánh xe trước, cong cạnh trái vành bánh trước, cong đầu cần số và cổ xe gắn máy biển số 61FC-6998, các dấu vết này có chiều từ trước về sau (ảnh 4, 10, 12, 18 Bản ảnh khám phương tiện).

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm xe gắn máy hai bánh biển số 61FC-6998 và xe mô tô hai bánh biển số 61T3-1139: Mặt trái phần đầu xe mô tô biển số 61T3-1139 va chạm vào mặt trái phần đầu xe gắn máy biển số 61FC-6998 theo hướng hai xe ngược chiều (như mục 1, phần V) làm xe đổ ngã trên mặt đường tạo ra các dấu vết hai xe.

3. Vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe gắn máy hai bánh biển số 61FC-6998 và xe mô tô hai bánh biển số 61T3-1139 nằm phía trước vị trí xe mô tô biển số

61T3-1139 ngã trên mặt đường và nằm trên phần đường bên phải của đường DX127 theo hướng từ đường Lê Chí Dân về đường Huỳnh Thị Hiếu (ảnh 6, 7 Bản ảnh hiện trường) và như trên sơ đồ hiện trường.

Tại Biên bản xác minh ngày 11/5/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương, xác định: Huỳnh Thanh D nhập viện ngày 06/5/2018, không cho y lệnh xét nghiệm nồng độ cồn trong hồ sơ bệnh án, nên không có xét nghiệm nồng độ cồn.

Ngày 10/5/2018, ông Huỳnh Văn H (cha ruột của D) đã bồi thường cho gia đình bà Lê Thị B số tiền 40.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bà B không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin bãi nại, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với D.

Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô hiệu MAJESTY, biển số 61T3 – 1139 do bà Nguyễn Thị Tuyết M đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe, bà M bán xe cho một người (không nhớ họ tên, địa chỉ) vào năm 2017, không làm giấy mua bán; Huỳnh Thanh D mua lại xe của một người nam không nhớ họ tên, địa chỉ và không làm giấy tờ mua bán. Xe mô tô hiệu Honda, biển số 61FC – 6998 do bà Lê Thị B đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 14/6/2018, Cơ quan điều tra trả lại xe cho Huỳnh Thanh D và bà Nguyễn Thị Thảo Q (con ruột bà B).

Đối với việc Điều tra viên Hồ Tấn L không chuyển hồ sơ, kết luận điều tra đề nghị truy tố bị can theo quy định. Ngày 21/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Công văn số 99/CV-ĐTTH đề nghị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Bình Dương xem xét, xử lý trách nhiệm đối với Điều tra viên L theo quy định (do Điều tra viên đã chuyển công tác).

Tại Cáo trạng số 201/CT-VKS-HS ngày 12/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh D để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh D từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng treo với thời gian thử thách từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm; về trách nhiệm dân sự, do các bên đã thỏa thuận xong, nên không đề nghị giải quyết.

Tại phần tranh luận, bị cáo Huỳnh Thanh D không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt đã đề nghị.

Ông Huỳnh Văn H và bà Võ Thị H không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Huỳnh Thanh D nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, có lỗi với gia đình bị hại, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo có cơ hội để làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Việc Điều tra viên không chuyển hồ sơ, kết luận điều tra đề nghị truy tố bị can theo quy định là vi phạm thời hạn tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thanh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định pháp y tử thi, kết luận giám định phương tiện và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 06/5/2018, tại khu vực đoạn đường cong của đường DX 127 thuộc Khu phố 6, phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một, Huỳnh Thanh D đã có hành vi điều khiển xe mô tô hiệu MAJESTY, dung tích xilanh 108cm², biển số-61T3 – 1139 đi sang phần đường bên trái của chiều đi ngược lại dẫn đến va chạm trực diện với xe mô tô hiệu Honda, dung tích xilanh 49cm³, biển số 61FC – 6998 do bà Lê Thị B điều khiển đi từ hướng ngược lại, hậu quả làm bà Bảy ngã xuống đường chết tại chỗ, 02 xe bị hư hỏng; Huỳnh Thanh D không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Huỳnh Thanh D để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Huỳnh Thanh D đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 và điểm a khoản 1 Điều 60 của Luật Giao thông đường bộ; nguyên nhân dẫn đến va chạm giao thông giữa xe của bị hại và xe của bị cáo là do lỗi của bị cáo. Về nhận thức, bị cáo biết việc điều khiển xe mô tô có dung tích 108cm³ khi không có giấy phép lái xe và đi sang phần đường của chiều đi ngược lại là vi phạm pháp luật, nhưng vì ý thức chấp hành pháp luật kém nên bị cáo vẫn thực hiện; hành vi phạm tội của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải có mức hình

phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, khi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 10 tháng 13 ngày, nên cần áp dụng Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

[6] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi; đồng thời, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và có việc làm ổn định; sau khi phạm tội, bị cáo đã lấy vợ và sinh con, nên bị cáo có khả năng tự cải tạo, nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội. Do bị cáo có đủ các điều kiện theo hướng dẫn tại Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát sẽ áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, để bị cáo được lao động nuôi con.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do các bên đã tự thỏa thuận bồi thường xong và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đã trả lại cho chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp, nên không đặt ra xử lý.

[9] Đối với việc Điều tra viên không chuyển hồ sơ và kết luận điều tra để đề nghị truy tố bị can đúng thời hạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức Một đã ra văn bản đề nghị Cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm là phù hợp.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh D 02 (hai) năm 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (27/9/2024). Giao bị cáo Huỳnh Thanh D cho Ủy ban nhân dân phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ khoản 1 Điều 278 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Huỳnh Thanh D kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/9/2024).

4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Công an Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND P. Tân An, Tp. Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trường

